

Số: /BC-VHTT

Phong Thổ, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra công tác thông tin và truyền thông tại các xã trên địa bàn huyện Phong Thổ

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND, ngày 18/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ về việc kiểm tra công tác Văn hóa và Thông tin truyền thông tại các xã trên địa bàn huyện Phong Thổ. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện báo cáo kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

- Phòng Văn hóa và Thông tin đã ban hành Thông báo số 03/TB-VHTT ngày 20/7/2023 về việc kiểm tra công tác Văn hóa và Thông tin truyền thông tại các xã trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- Từ ngày 24/7/2023 đến ngày 05/8/2023 đã tổ chức kiểm tra tại 16 xã trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Thực trạng hoạt động của trạm truyền thanh

1.1. Cơ sở vật chất của trạm truyền thanh xã

Sau khi tiến hành kiểm tra trực tiếp 16 xã trên địa bàn huyện: có 15/16 xã có đài truyền thanh (xã Đào San Không có) trong đó có 8 trạm đang sử dụng đài ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và 7 trạm đang sử dụng đài không dây FM với 154 cụm loa được lắp đặt tại 151 thôn/bản và trung tâm xã.

- Có 8/16 xã đã trang bị máy vi tính riêng cho trạm truyền thanh xã, là Huổi Luông, Hoang Thèn, Sin Suối Hồ, Mường So, Lán Nhì Thành, Bản Lang, Nậm Xe, Khổng Lào.

- Có 7/16 xã chưa trang bị máy vi tính riêng cho trạm truyền thanh xã, là Sì Lở Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sì San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Ma Li Pho.

Tình hình hoạt động của các trạm truyền thanh cụ thể như sau:

STT	Trạm truyền thanh các xã	Năm thiết lập	Công nghệ phát thanh	Tổng số cụm	Số cụm loa hoạt động	Số cụm loa hỏng hoặc không sử dụng được
1	Sì Lở Lầu	2010	Không dây FM	10	2	8
2	Vàng Ma Chải	2012	Không dây FM	7	0	7
3	Mồ Sì San	2012	Không dây FM	5	3	2

4	Pa Vây Sừ	2012	Không dây FM	6	0	6
5	Tung Qua Lìn	2012	Không dây FM	6	0	6
6	Mù Sang	2015	Không dây FM	11	0	11
7	Ma Li Pho	2011	Không dây FM	9	0	9
8	Huổi Luông	2020	Ứng dụng CNTT-VT	21	0	21
9	Hoang Thèn	2020	Ứng dụng CNTT-VT	9	0	9
10	Khổng Lào	2020	Ứng dụng CNTT-VT	10	3	7
11	Mường So	2020	Ứng dụng CNTT-VT	11	8	3
12	Nậm Xe	2022	Ứng dụng CNTT-VT	17	15	02
13	Lản Nhì Thàng	2022	Ứng dụng CNTT-VT	9	9	0
14	Sin Suối Hồ	2021	Ứng dụng CNTT-VT	10	5	5
15	Bản Lang	2022	Ứng dụng CNTT-VT	13	12	01

1.2. Công tác tổ chức bộ máy, quy chế tổ chức hoạt động

- Tổ chức và hoạt động của trạm truyền thanh xã: 15 xã có trạm truyền thanh đã ban hành Quyết định thành lập ban biên tập Trạm truyền thanh cơ sở; và ban hành quy chế hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở.

2. Kết quả triển khai thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới thuộc lĩnh vực thông tin và Truyền thông (Tiêu chí 8 trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới).

a. Tiêu chí 8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính

- 16/16 xã có điểm phục vụ bưu chính (điểm bưu điện): có điểm phục vụ bưu chính đặt tại trung tâm UBND xã, có treo biển tên điểm phục vụ, có 01 nhân viên phục vụ, thời gian phục vụ từ 4h đến 8h/ngày, có thực hiện dịch vụ gói, kiện hàng hóa theo quy định ...

b. Tiêu chí 8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet.

- Trên địa bàn huyện có 16/16 xã với 164 thôn/bản có dịch vụ viễn thông, internet tuy nhiên ở một số điểm bản sóng điện thoại và internet yếu (*bản Lả Nhì Thàng, bản Lao Chải, bản Mới thuộc xã Lì Lở Lầu; bản Sẻnh Sảng A, bản Sẻnh Sảng B xã Đào San*).

c. Tiêu chí 8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn

- Có 15 xã có trạm truyền thanh: 8 xã đang sử dụng đài ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Huổi Luông, Hoang Thèn, Sin Suối Hồ, Mường So, Lản Nhì Thàng, Bản Lang, Nậm Xe, Khổng Lào và 7 xã đang sử dụng đài không

dây FM: Sĩ Lữ Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sĩ San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Ma Li Pho.

- 7 xã đang sử dụng đài không dây FM: Sĩ Lữ Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sĩ San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Ma Li Pho tại thời điểm kiểm tra không có Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

- Có 15 xã đã ban hành quy chế hoạt động của trạm truyền thanh cơ sở.

- Nhân sự phụ trách quản lý trạm truyền thanh xã: các xã đã bố trí nhân sự phụ trách trạm truyền thanh của xã tuy nhiên nhân sự phụ trách trạm truyền thanh thường xuyên thay đổi cán bộ phụ trách trạm truyền thanh cũ sau khi nghỉ đã không bàn giao hồ sơ lưu trữ của trạm truyền thanh cho cán bộ phụ trách mới. Cán bộ mới chưa được tập huấn vận hành trạm truyền thanh gây lúng túng, thiếu sót trong việc tiếp nhận công việc hoạt động của trạm nên không đảm bảo được nhiệm vụ như yêu cầu.

d. Tiêu chí 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- 16/16 xã đảm bảo tỉ lệ máy vi tính/số cán bộ công chức trên 80%.

- Sử dụng các phần mềm ứng dụng:

+ Có 16/16 xã đang sử dụng 3 phần mềm: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống một cửa điện tử.

+ Có 15/16 xã chưa có trang thông tin điện tử: Huổi Luông, Hoang Thèn, Mường So, Lản Nhì Thàng, Bản Lang, Nậm Xe, Khổng Lào, Sĩ Lữ Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sĩ San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Ma Li Pho, Đào san.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã: 16/16 xã đạt từ 33,1% trở lên.

3. Kết quả triển khai thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới thuộc lĩnh vực văn hóa (Tiêu chí 6 về cơ sở vật chất văn hóa)

3.1. Nội dung tiêu chí 6.1 “Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã”:

- Có 13 xã có nhà văn hóa xã: Huổi Luông, Hoang Thèn, Lản Nhì Thàng, Bản Lang, Nậm Xe, Khổng Lào, Sĩ Lữ Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sĩ San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Ma Li Pho, Sin Suối Hồ tuy nhiên xã Lản Nhì Thàng đang sử dụng cho bộ phận một cửa làm việc, một số nhà văn hóa chưa đảm bảo về diện tích chỗ ngồi theo tiêu chí (Hoang Thèn, Lản Nhì Thàng, Bản Lang, Nậm Xe, Vàng Ma Chải, Mồ Sĩ San, Ma Li Pho, Sin Suối Hồ).

- Có 03 xã chưa có nhà văn hóa; Mường So, Đào San, Mù Sang.

3.2. Nội dung tiêu chí 6.2 “Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định”:

Tại thời điểm kiểm tra có 5 xã: Huổi Luông, Lản Nhì Thàng, Ma Li Pho, Nậm Xe, Mường So có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi.

3.3. Chỉ tiêu 6.3 “Tỷ lệ 100% thôn, làng, bản, ấp, Tổ dân phố có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng”:

Tại Thời điểm kiểm tra có 5 xã đảm bảo tiêu chí 100% bản có nhà văn hóa (Mường So, Ma Li Pho, Khổng Lào, Pa Vây Sủ, Lản Nhì Thàng). 11 xã chưa đảm bảo: Huổi Luông, Đào San, Hoang Thèn, Bản Lang, Nậm Xe, Sỉ Lở Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sỉ San, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Sin Suối Hồ.

STT	Đơn vị	Tổng số thôn/bản	Nhà văn hóa xã	Thôn/bản có nhà VH	Thôn/bản chưa Có Nhà VH	Ghi chú
1	Sỉ Lở Lầu	10	1	6	4	
2	Vàng Ma Chải	7	1	5	2	
3	Mồ Sỉ San	4	1	3	1	
4	Pa Vây Sủ	6	1	6	0	
5	Tung Qua Lìn	5	1	3	2	
6	Mù Sang	10	0	6	4	
7	Bản Lang	13	1	12	1	
8	Ma Li Pho	9	1	9	0	
9	Huổi Luông	21	1	20	1	
10	Hoang Thèn	9	1	8	1	
11	Khổng Lào	10	1	10	0	
12	Mường So	11	0	11	0	
13	Nậm Xe	17	1	14	3	
14	Lản Nhì Thàng	9	1	9	0	
15	Sin Suối Hồ	10	1	7	3	
16	Đào San	13	0	10	3	

4. Kết quả triển khai thực hiện các tiêu chí Nông thôn mới thuộc lĩnh vực văn hóa (tiêu chí số 16 về văn hóa).

Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định; có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới” $\geq 75\%$ (đối với tất cả các vùng):

- Qua kiểm tra có 16/16 xã đảm bảo thôn, bản đạt chuẩn văn hóa $\geq 75\%$.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Hoạt động của hệ thống truyền thanh đã thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền và phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của Nhân dân. Nội dung các chương trình phát thanh luôn đảm bảo đúng định hướng tuyên truyền và nhiệm vụ chính trị, thông tin kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, các hoạt động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ sở tới Nhân dân.

2. Hạn chế:

- Hoạt động của Đài Truyền thanh xã chưa được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của một số cấp ủy, UBND các xã nên gặp khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ phụ trách trạm truyền thanh xã chưa được tập huấn về chuyên môn nên lúng túng, thiếu sót trong việc tiếp nhận công việc hoạt động của trạm truyền thanh.

- Trạm truyền thanh ở một số xã đã hư hỏng, xuống cấp một thời gian dài nên công tác thông tin, tuyên truyền trong năm còn chưa được thường xuyên.

- Kinh phí duy trì hoạt động đối với các điểm phát thanh tại các bản không có.

2. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

a) Đối với UBND huyện:

* Trạm truyền thanh:

- Xem xét chỉ đạo cân đối kinh phí đầu tư: đầu tư mới đài truyền thanh cho xã Đào San; sửa chữa các đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin cho các xã: Huổi Luông, Hoang thèn, Khổng Lào, Mường So, Sin Suối Hồ; nâng cấp trạm truyền thanh không dây FM lên đài Ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông cho các xã: Sỉ Lở Lầu, Vàng Ma Chải, Mồ Sỉ San, Pa Vây Sừ, Tung Qua Lìn, Mù Sang, Ma Li Pho.

- Bố trí kinh phí mở lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách trạm truyền thanh cho các xã.

*Nông thôn mới:

- *Tiêu chí 8*

Bố trí kinh phí cho các xã để thiết lập trang thông tin điện tử của xã.

- *Tiêu chí số 6 và 16*

Cân đối kinh phí đầu tư xây mới nhà văn hóa xã: Đào San, Mù Sang, Mường So; nhà văn hóa các thôn/bản chưa có nhà văn hóa, nâng cấp sửa chữa các nhà văn hóa chưa đảm bảo diện tích về chỗ ngồi.

b) Đối với UBND các xã

Chỉ đạo cán bộ phụ trách Đài Truyền thanh cơ sở thực hiện quản lý hồ sơ hoạt động của trạm truyền thanh, mở sổ nhật ký, lưu trữ văn bản phát thanh truyền thanh theo đúng quy định.

- Rà soát các tiêu chí theo hướng dẫn: số 1714/HD-VHTTDL ngày 06/10/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, số 1789/HD-STTTT ngày 10/10/2022 qua đó đề xuất với UBND huyện những tiêu chí chưa đạt cần nâng cấp, sửa chữa.

- Ủy ban nhân dân xã Bản Lang, Nậm xe đề nghị đơn vị cung ứng trạm truyền thanh cho xã sửa chữa các cụm loa đang hỏng vì các cụm loa đang trong thời gian bảo hành.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra công tác thông tin và truyền thông tại các xã trên địa bàn huyện Phong Thổ của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Phong Thổ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBND các xã;
- Trung tâm VHTT&TT;
- Lưu./.

**PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN
TRƯỞNG PHÒNG**

Đèo Văn Dương